

Số: 237/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 29 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ
trong hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước tỉnh Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội
bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 – 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 16/TTr-STP ngày 06
tháng 02 năm 2024; Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 28/TTr-SGTVT
ngày 25 tháng 01 năm 2024; Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 309/TTr-STC
ngày 29 tháng 01 năm 2024; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số
08/TTr-SKHCN ngày 26 tháng 01 năm 2024; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại
Báo cáo số 40/BC-SGDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2024; Giám đốc Sở Công
Thương tại Công văn số 114/SCT-VP ngày 25 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án đơn giản hóa 7 thủ tục hành chính trong các
lĩnh vực: Tư pháp, Giao thông vận tải, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Giáo
dục và Đào tạo, Công Thương, thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Phú Yên (có Phụ lục
kèm theo).

Điều 2. Giao các sở, ngành có liên quan nghiên cứu, tham mưu văn bản thực
thi phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại Phụ lục
kèm theo Quyết định này, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc
các sở, ngành và các đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành và
các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Tấn Hồ

Phụ lục

PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC TƯ PHÁP, GIAO THÔNG VẬN TẢI, TÀI CHÍNH, KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 237 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP

1. Thủ tục Giới thiệu trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng làm con nuôi người nước ngoài

1.1 Nội dung đơn giản hóa

- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị rút ngắn thời gian cho ý kiến của UBND tỉnh về việc đồng ý hoặc không đồng ý với việc giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài xuống còn 7 ngày.

- Lý do: Tại bước 1 của quy trình thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan đối với phương án giới thiệu trẻ em cho người nhận con nuôi, các cơ quan đã thực hiện đánh giá, xem xét cụ thể; đồng thời, trong quá trình này đã có sự tham gia của Văn phòng UBND tỉnh - cơ quan trình và tham mưu trực tiếp cho UBND tỉnh cho ý kiến nên việc quy định thời gian giải quyết 10 ngày của UBND tỉnh là không cần thiết.

1.2 Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 9 Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

- Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước tháng 7/2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Tư pháp.

1.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Rút ngắn thời gian và tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân thực hiện TTHC.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

1. Thủ tục: Phê duyệt kế hoạch bảo trì công trình đường bộ đối với đường tỉnh và các tuyến đường khác do Sở Giao thông vận tải quản lý

1.1. Nội dung đơn giản hóa

- Bổ sung quy định về: số lượng hồ sơ; thời hạn giải quyết; mẫu đơn, tờ khai (nếu có).

- Lý do: Để đảm bảo đầy đủ các thành phần của 01 TTHC, đảm bảo tính rõ ràng và đề tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

1.2. Kiến nghị thực thi

Sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Quy định quản lý, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú

Yên Quy định quản lý, bảo trì và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

- Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước tháng 7/2024.
- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Giao thông vận tải.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 344.967.800 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 311.516.600 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 33.451.200 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 9,70 %.

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH

1. Thủ tục: Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công

1.1. Nội dung đơn giản hóa:

- Về thời hạn giải quyết: Thời gian giải quyết chi trả các khoản chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công từ 30 ngày giảm xuống còn 25 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

- Lý do: Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

1.2. Kiến nghị thực thi:

- Bổ sung thời gian giải quyết vào Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước tháng 7/2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Tài chính.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Rút ngắn thời gian, quá trình thực hiện thủ tục hành chính.
- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.

IV. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Thủ tục xếp hạng kết quả xây dựng, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 của các cơ quan cấp tỉnh, UBND cấp huyện.

1.1 Nội dung đơn giản hóa

Thành phần hồ sơ, đơn giản hóa một số biểu mẫu:

- Mục tiêu chất lượng năm của cơ quan
- Kế hoạch duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.

Quyết định thành lập Ban chỉ đạo ISO.

Lý do: Đã có trong biên bản họp; Quyết định chỉ gửi 01 lần đầu khi mới xây dựng hệ thống quản lý chất lượng 9001:2015.

- Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo ISO khi có sự thay đổi nhân sự.
- Chính sách chất lượng; các báo cáo hành động khắc phục.

Lý do: Chỉ gửi khi có thay đổi hoặc có hành động khắc phục.

1.2 Kiến nghị thực thi:

- Bổ sung, thay đổi thành phần hồ sơ vào Quyết định số 1330/QĐ-UBND ngày 5/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên về việc công bố thủ tục hành

chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước tháng 7/2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Khoa học và Công nghệ.

1.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 131.747.440 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 79.752.640 đồng/năm

- Chi phí tiết kiệm: 51.994.800 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 39,47%.

V. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Thủ tục Lựa chọn sách giáo khoa trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh

1.1 Nội dung đơn giản hóa

Đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung TTHC nội bộ ở các mục sau:

- Mục trình tự thực hiện: Cắt giảm các nội dung liên quan đến “các Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa cấp tỉnh”.

Lý do: Không còn Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa cấp tỉnh theo quy định mới tại theo Điều 7, Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

- Mục cơ quan giải quyết: Cắt giảm 02 thành phần là UBND tỉnh, Sở Nội vụ.

Lý do: Không có 02 thành phần nói trên trong quy trình giải quyết theo quy định tại Điều 8, Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023.

1.2 Kiến nghị thực thi

Ban hành Quyết định mới thay thế Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 về việc ban hành thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước tháng 7/2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Giáo dục và Đào tạo.

1.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.266.394 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 288.144.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 978.250.000 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 77 %.

2. Thủ tục Điều chỉnh bổ sung danh mục sách giáo khoa để sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh

2.1 Nội dung đơn giản hóa

Đề nghị sửa đổi, thay thế nội dung TTHC nội bộ ở các mục sau:

- Mục trình tự thực hiện: Cắt giảm các nội dung liên quan đến “các Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa cấp tỉnh”.

Lý do: Không còn Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa cấp tỉnh theo quy định mới tại theo Điều 7, Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ

Giáo dục và Đào tạo quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

- Mục Cơ quan giải quyết: Cắt giảm 02 thành phần là UBND tỉnh, Sở Nội vụ.

Lý do: Không có 02 thành phần nói trên trong quy trình giải quyết theo quy định tại Điều 8, Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023.

2.2 Kiến nghị thực thi

- Ban hành Quyết định mới thay thế Quyết định số 808/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 về việc ban hành thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước tháng 7/2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.266.394 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 288.144.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 978.250.000 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 77 %.

VI. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

1. Thủ tục thành lập/mở rộng cụm công nghiệp.

1.1. Nội dung đơn giản hóa

Đề nghị bãi bỏ thủ tục thành lập/mở rộng cụm công nghiệp.

Lý do: Theo quy định tại Điều 29 Luật Đầu tư năm 2020 thì việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư được tiến hành thông qua một trong các hình thức:

a. Đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

b. Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

c. Chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 29:

- Trường hợp tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất mà chỉ có một người đăng ký tham gia hoặc đấu giá không thành theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc trường hợp tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư mà chỉ có một nhà đầu tư đăng ký theo quy định của pháp luật về đấu thầu, cơ quan có thẩm quyền thực hiện thủ tục chấp thuận nhà đầu tư khi nhà đầu tư đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

- Đối với dự án đầu tư thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trong các trường hợp sau đây:

+ Nhà đầu tư có quyền sử dụng đất, trừ trường hợp Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh, thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của pháp luật và đất đai;

+ Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

+ Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao;

+ Trường hợp khác không thuộc diện đấu giá, đấu thầu theo quy định của pháp luật.

Việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Điểm a và Điểm b nêu trên được thực hiện sau khi chấp thuận chủ trương đầu tư, trừ trường hợp dự án đầu tư không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư.

Như vậy, nhà đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp được lựa chọn trong quá trình thành lập, mở rộng cụm công nghiệp nêu tại khoản 9 Điều 1 Nghị định 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ không phù hợp với các quy định tại Điều 29 và khoản 2 Điều 36 của Luật Đầu tư 2020.

1.2 Kiến nghị thực thi

Sửa đổi Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 12/7/2019 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố trong việc quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

- Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước tháng 7/2024.
- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Công Thương.

1.3 Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 5.310.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 0 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 100 %.